

Khảo sát tình hình thực tế của gia đình đa văn hóa trên toàn quốc năm 2021

3. Vợ/chồng của người kết hôn nhập cư, người nhập quốc tịch, v.v



Điều 33 Luật Thống kê (Bảo vệ bí mật)

- ① Đây là nội dung cung cấp trong quá trình thực hiện thống kê, thuộc bí mật của cá nhân, pháp nhân hoặc tổ chức tuyệt đối phải được bảo mật.
- ② Tài liệu thuộc về bí mật của cá nhân, pháp nhân hoặc tổ chức được thu thập cho việc thống kê, không được sử dụng với mục đích ngoài mục đích thống kê.

Bộ Phụ nữ & Gia đình đang thực hiện “**Khảo sát tình hình thực tế của gia đình đa văn hóa trên toàn quốc năm 2021**” nhằm sử dụng làm tài liệu xây dựng chính sách hỗ trợ cho gia đình đa văn hóa.

Khảo sát này được thực hiện theo **Luật Hỗ trợ gia đình đa văn hóa**, rất mong nhận được **sự hợp tác tích cực cho khảo sát này** của anh/chị khi nhân viên khảo sát đến nhà.

※ Nội dung trả lời được tuyệt đối bảo mật theo Điều 39 (Quy tắc xử phạt) và **Điều 33 (Bảo vệ bí mật)** của Luật Thống kê.

※ 표지 부분은 조사원이 기입합니다.

주 소	_____ 시·도 _____ 시·군·구 _____ 로 (길) _____		
	공동주택명 _____ 동 _____ 호		
관 리 사 항	행정구역 분류코드	세대 번호	응답 가구원 번호
	<div style="border: 1px solid black; width: 20px; height: 20px;"></div> <div style="border: 1px solid black; width: 20px; height: 20px;"></div> - <div style="border: 1px solid black; width: 20px; height: 20px;"></div> <div style="border: 1px solid black; width: 20px; height: 20px;"></div> - <div style="border: 1px solid black; width: 20px; height: 20px;"></div> <div style="border: 1px solid black; width: 20px; height: 20px;"></div>	<div style="border: 1px solid black; width: 20px; height: 20px;"></div> <div style="border: 1px solid black; width: 20px; height: 20px;"></div> <div style="border: 1px solid black; width: 20px; height: 20px;"></div> <div style="border: 1px solid black; width: 20px; height: 20px;"></div> <div style="border: 1px solid black; width: 20px; height: 20px;"></div> <div style="border: 1px solid black; width: 20px; height: 20px;"></div> <div style="border: 1px solid black; width: 20px; height: 20px;"></div> <div style="border: 1px solid black; width: 20px; height: 20px;"></div>	<div style="border: 1px solid black; width: 20px; height: 20px; text-align: center;">0</div> <div style="border: 1px solid black; width: 20px; height: 20px; text-align: center;">2</div>

가구원 성명		조사표 종류	① 한국어 ② 외국어 ()
가구당 조사표 부수	총 ()부 중 ()부	지역조사본부 (지역센터명)	
조사표 기입 방법	① 조사원 면접식 ② 자기 기입식	조사원 성명	
응답 소요 시간	① 20분 이내 ③ 41분 ~ 50분 ② 21분 ~ 40분 ④ 51분 이상	연락처	





- Bảng khảo sát này được soạn thảo dành cho vợ/chồng của người kết hôn nhập cư, người nhập tịch diện.
► Nếu chọn “Khác”, vui lòng ghi nội dung bằng tiếng Hàn vào phần ().

I

Cuộc sống hôn nhân và Quan hệ gia đình

Tình trạng hôn nhân

1 Tình trạng hôn nhân hiện tại của anh/chị tương ứng với câu trả lời nào sau đây?

- ① Có vợ/chồng (bao gồm trường hợp chưa đăng ký kết hôn) → Đi đến câu **1-1**
② Ly hôn/ Ly thân → Đi đến câu **1-3** ③ Vợ/chồng đã qua đời → Đi đến câu **1-2**

1-1 Hiện tại, anh/chị có đang **sống cùng với** vợ/chồng không?

- ① Có ② Không (chỉ gặp cuối tuần, v.v) → Trả lời và đi đến câu **2**

1-2 Đã qua đời khi nào?

Năm → Trả lời và đi đến câu **12**

1-3 Anh/chị đã **ly hôn/ ly thân** từ khi nào?

Năm

1-4 Lý do **lớn nhất** của việc ly hôn/ ly thân của anh/chị là gì? Vui lòng chỉ chọn **1 câu trả lời**.

- | | |
|---------------------------------------|-------------------------------|
| ① Vấn đề tình cảm như ngoại tình, v.v | ⑦ Ngược đãi, bạo hành |
| ② Khác biệt về tính cách | ⑧ Rượu chè, cờ bạc |
| ③ Khác biệt về văn hóa | ⑨ Bệnh thần kinh nghiêm trọng |
| ④ Mâu thuẫn với gia đình của vợ/chồng | ⑩ Vợ/chồng bỏ nhà đi |
| ⑤ Vấn đề kinh tế | ⑪ Khác () |
| ⑥ Vấn đề con cái | |

☞ Chỉ trả lời câu hỏi sau nếu anh/chị đang ly hôn/ ly thân và **có con từ 18 tuổi trở xuống (sinh sau 1.8.2002)**. Nếu không có con, vui lòng đi đến câu **12**

1-5 Anh/chị nhận **tiền nuôi con** từ vợ/chồng trước như thế nào?

- | | |
|-----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|
| ① Nhận liên tục đều đặn | ④ Trước đây không nhận nhưng gần đây thì đã bắt đầu nhận |
| ② Nhận toàn bộ trong 1 lần | ⑤ Chưa từng nhận một lần nào |
| ③ Trước đây có nhận nhưng gần đây thì không nhận được nữa | |

1-6 Anh/chị chủ yếu **liên lạc** với vợ/chồng trước và con cái của mình bằng cách nào?

- ① Gặp theo định kỳ
② Gặp vào những khi có việc đặc biệt
③ (Không gặp) Liên lạc qua thư/ email, điện thoại di động/ điện thoại bàn
④ (Không trực tiếp liên lạc) Nghe thông tin qua người thân hai bên gia đình
⑤ Không biết thông tin, không liên lạc.

▶▶ Trả lời và đi đến câu **12**

Phụ lục: Ly thân là trường hợp ly thân sống riêng do bất hòa gia đình (ngoại trừ trường hợp vợ chồng gặp nhau cuối tuần, v.v)

Sinh hoạt vợ chồng

2 Thời gian **trung bình một ngày trò chuyện với vợ/chồng** của anh/chị là bao nhiêu? (Bao gồm điện thoại, nhắn tin, kakao talk, mạng xã hội SNS, email, v.v)

- ① Hoàn toàn không nói chuyện ④ 1 tiếng ~ dưới 2 tiếng
② Dưới 30 phút ⑤ Từ 2 tiếng trở lên
③ 30 phút ~ dưới 1 tiếng

3 Anh/chị **hài lòng như thế nào** về các mối quan hệ gia đình sau?

Nội dung	Rất hài lòng	Hơi hài lòng	Bình thường	Gần như không hài lòng	Hoàn toàn không hài lòng	Không có câu trả lời phù hợp
1) Vợ/chồng	①	②	③	④	⑤	
2) Bố mẹ của vợ/chồng	①	②	③	④	⑤	① (Không có bố mẹ)
3) Bố mẹ của anh/chị	①	②	③	④	⑤	① (Không có bố mẹ)

4 Anh/chị thực hiện các hành động sau liên quan đến **đời sống ở Hàn Quốc của vợ/chồng** ở mức độ nào?

Nội dung	Rất nhiều	Gần như có	Bình thường	Gần như không có	Hoàn toàn không
1) Tôi khuyến khích vợ/chồng tôi tham gia vào các chương trình của trung tâm hỗ trợ gia đình đa văn hóa, trung tâm tuyển dụng, v.v.	①	②	③	④	⑤
2) Tôi tán thành vợ/chồng tôi sống hòa hợp với người Hàn như những người trong khu phố.	①	②	③	④	⑤
3) Tôi ủng hộ vợ/chồng tôi tham gia vào các hội nhóm bạn bè người Việt Nam hoặc người nhập cư.	①	②	③	④	⑤
4) Tôi ủng hộ vợ/chồng tôi tìm hoặc làm việc ở Hàn Quốc.	①	②	③	④	⑤

5 Trong gia đình anh/chị, **các việc sau chủ yếu do ai làm?**

Nội dung	Luôn luôn là tôi làm	Đa phần là tôi làm	Cả hai như nhau	Đa phần là vợ/chồng của tôi làm	Luôn luôn là vợ/chồng của tôi làm	Một người khác trong gia đình	Không có câu trả lời phù hợp
1) Việc nhà	①	②	③	④	⑤	⑥	
2) Chăm sóc con cái	①	②	③	④	⑤	⑥	① (Không có con cái)
3) Chăm sóc gia đình ngoài con cái	①	②	③	④	⑤	⑥	① (Không có gia đình trừ con cái)
4) Quản lý tài sản như tiết kiệm, vay nợ, v.v	①	②	③	④	⑤	⑥	

6 Trong suốt một năm qua (01.08.2020 ~ 31.07.2021), anh/chị cảm nhận thế nào về khác biệt văn hóa khi sống cùng với vợ/chồng?

- ① Hoàn toàn không
- ② Đôi khi
- ③ Thường xuyên
- ④ Rất thường xuyên

6-1 Khác biệt văn hóa lớn nhất anh/chị cảm nhận được là gì? Vui lòng chỉ chọn **3 câu trả lời**.

, ,

- ① Thói quen ăn uống
- ② Thói quen ăn mặc như về trang phục
- ③ Phương pháp nuôi dạy con cái
- ④ Cách phân chia việc nhà
- ⑤ Cách phụng dưỡng bố mẹ
- ⑥ Lễ nghi trong gia đình như các sự kiện gia đình
- ⑦ Hiểu biết về sinh hoạt tôn giáo
- ⑧ Khác biệt về thu chi kinh tế như tiết kiệm, chi tiêu, v.v
- ⑨ Giao tiếp
- ⑩ Khác ()

7 Trong suốt một năm qua (01.08.2020 ~ 31.07.2021), anh/chị có tranh cãi với vợ/chồng không?

- ① Có
- ② Không → Đi đến câu **8**

7-1 Lý do tranh cãi nhiều nhất trong suốt một năm qua (01.08.2020 ~ 31.07.2021) là gì?

Vui lòng chọn **2 lý do quan trọng nhất theo thứ tự**.

Số 1: , Số 2:

- ① Tính cách hoặc cách tư duy, giá trị quan của vợ/chồng
- ② Vấn đề nuôi dạy con cái
- ③ Vấn đề kinh tế như chi phí sinh hoạt
- ④ Khó khăn trong giao tiếp ngôn ngữ
- ⑤ Khác biệt về văn hóa, tôn giáo
- ⑥ Thói quen sinh hoạt của vợ/chồng (uống rượu, về nhà muộn, v.v)
- ⑦ Vấn đề liên quan đến gia đình của vợ/chồng
- ⑧ Vấn đề liên quan đến gia đình của bản thân
- ⑨ Đời sống tình dục của vợ/chồng
- ⑩ Vợ/chồng mắng chửi, bạo hành
- ⑪ Khác ()

8 Khi phát sinh vấn đề giữa vợ chồng, anh/chị chủ yếu làm thế nào?

Vui lòng chỉ chọn **2 cách sử dụng nhiều nhất theo thứ tự**.

Số 1: , Số 2:

- ① Tôi chịu đựng.
- ② Tôi thử một mình tìm cách giải quyết vấn đề.
- ③ Tôi làm việc khác để quên đi (mua sắm, tập thể dục, uống rượu, hoạt động tôn giáo, v.v).
- ④ Tôi cùng vợ/chồng giải quyết vấn đề.
- ⑤ Tôi nói chuyện với người xung quanh (bạn bè, người thân, v.v).
- ⑥ Tôi tư vấn với chuyên gia.
- ⑦ Khác ()

Gặp gỡ và Kết hôn

9 Anh/chị sống cùng với vợ/chồng từ khi nào?

※ Vui lòng ghi năm thực tế bắt đầu sống chung dù chưa đám cưới hay đăng ký kết hôn.

--	--	--	--

10 Đây là **kết hôn lần đầu tiên** của anh/chi? Hay **tái hôn**?

- ① Kết hôn lần đầu tiên
② Tái hôn

11 Anh/chi đã gặp vợ/chồng mình như thế nào?

- ① Qua giới thiệu của gia đình hoặc người thân ④ Qua tổ chức tôn giáo
② Qua giới thiệu của bạn bè hay đồng nghiệp ⑤ Tự gặp nhau
③ Qua công ty môi giới hôn nhân (hoặc người môi giới) ⑥ Khác ()

II Nuôi dạy con cái

Chỉ trả lời các câu hỏi sau **nếu con của anh/chị từ 24 tuổi trở xuống**. Nếu không có con hoặc tất cả con đều từ 25 tuổi trở lên (sinh trước 31.07.1996), vui lòng đi đến câu **18**.

Vai trò của bố mẹ và nuôi dạy con cái

12 Anh/chi nghĩ thế nào về bản thân trong vai trò bố mẹ?

Nội dung	Rất tốt	Gần như tốt	Bình thường	Gần như không tốt	Hoàn toàn không tốt
1) Tôi giải quyết tốt những vấn đề liên quan đến quan hệ với con cái.	①	②	③	④	⑤
2) Tôi biết rõ kiến thức và phương pháp cần thiết để trở thành bố mẹ tốt.	①	②	③	④	⑤
3) Tôi biết rõ con mình đang gặp phải vấn đề gì hơn ai hết.	①	②	③	④	⑤

13 Anh/chị hài lòng thế nào về **quan hệ** với con cái?

- ① Rất hài lòng ③ Bình thường ⑤ Hoàn toàn không hài lòng
② Hơi hài lòng ④ Gần như không hài lòng

☞ Chỉ trả lời các câu hỏi sau **nếu anh/chị có con từ 5 tuổi trở xuống (sinh sau 01.08.2015)**. Nếu không có, vui lòng đi đến câu **16**.

14 Với tư cách là **bố mẹ của trẻ từ 5 tuổi trở xuống**, anh/chị nghĩ điều gì là **khó khăn nhất** trong các câu sau? Vui lòng chỉ chọn **1 câu trả lời**.

- ① Khác biệt ý kiến với vợ/chồng hay gia đình về nuôi dạy con cái
- ② Khó tìm được người giúp chăm sóc con cái khi tôi bận hoặc bị ốm
- ③ Khó trực tiếp dạy tiếng Hàn cho con
- ④ Không biết rõ về nhà trẻ, mẫu giáo, trường học (của Hàn Quốc)
- ⑤ Mọi người xung quanh xem thường ý kiến của tôi về nuôi dạy con cái
- ⑥ Khác ()
- ⑦ Không có khó khăn

15 Vợ chồng của anh/chị **phân chia thế nào về việc chăm sóc trẻ chưa đến tuổi đi học từ 5 tuổi trở xuống?**

Nội dung	Luôn luôn là tôi làm	Đa phần là tôi làm	Cả hai như nhau	Đa phần là vợ/chồng của tôi làm	Luôn luôn là vợ/chồng của tôi làm	Không có vợ/chồng
1) Ăn mặc ở (cho ăn, thay quần áo, cho đi ngủ, tắm rửa, v.v)	①	②	③	④	⑤	⑥
2) Vui chơi (chơi cùng, đọc sách, v.v.)	①	②	③	④	⑤	⑥

☞ Chỉ trả lời câu hỏi sau **nếu anh/chị có con từ 6 tuổi ~ 24 tuổi (sinh từ 01.08.1996 ~ 31.07.2015)**. Nếu không có, vui lòng đi đến câu **18**.

16 Trong quá trình nuôi dạy con cái, với tư cách là bố mẹ, anh/chị cảm thấy **điều khó khăn nhất** là gì? Vui lòng chỉ chọn **2 câu trả lời theo thứ tự**.

Số 1: , Số 2:

- ① Gánh nặng chi phí cho con cái như tiền học, tiền tiêu vặt, v.v
- ② Thiếu thông tin về việc học, học lên cao, tương lai của con cái
- ③ Khó khăn trong hướng dẫn học tập, quản lý việc học của con
- ④ Thiếu trò chuyện với con
- ⑤ Khó tham gia hoạt động phụ huynh như hội phụ huynh, hoạt động tình nguyện, v.v
- ⑥ Mâu thuẫn với con cái về chơi game, sử dụng smart-phone, internet
- ⑦ Vấn đề uống rượu, hút thuốc, bỏ nhà đi của con cái
- ⑧ Khác ()
- ⑨ Không có khó khăn

17 **Kinh nghiệm** của anh/chị về **việc học online** của con do **COVID-19** thế nào? Vui lòng trả lời các câu hỏi sau.

Nội dung	Rất đúng	Gần như đúng	Bình thường	Gần như không đúng	Hoàn toàn không đúng
1) Việc mua trang thiết bị để học online là một gánh nặng.	①	②	③	④	⑤
2) Tôi gặp khó khăn vì không biết cách kết nối các chương trình học online.	①	②	③	④	⑤
3) Tôi lo lắng con không theo kịp bài học vì học online.	①	②	③	④	⑤
4) Tôi lo lắng vì con hình như chỉ chơi game trên internet/ điện thoại hoặc sử dụng điện thoại di động thôi.	①	②	③	④	⑤

Tình hình hoạt động kinh tế thực tế

18 Trong suốt một tuần qua (25.07 ~ 31.07.2021), anh/chị có làm việc từ 1 tiếng trở lên để kiếm tiền không?

① Có → Đi đến câu **19**

② Không →

18-1 Trong suốt một tuần qua (25.07 ~ 31.07.2021), anh/chị có làm việc từ 1 tiếng trở lên ở cơ sở kinh doanh hoặc nông trại của gia đình mà không nhận lương không?

① Không làm việc

② Có làm việc dưới 18 tiếng

③ Có làm việc từ 18 tiếng trở lên → Đi đến câu **19**

18-2 Trong suốt một tuần qua (25.07 ~ 31.07.2021), anh/chị đang có công việc nhưng không đi làm không?

① Có

② Không có → Đi đến câu **23**

Tìm việc làm

19 Công việc chính trong một tuần qua (25.07 ~ 31.07.2021) của anh/chị là gì?

1) Tên công ty	VD: Quán ăn ○○
2) Chức danh (chức vụ)	VD: nhân viên thanh toán
3) Công việc tôi làm	VD: tính tiền, viết hóa đơn, v.v

※ Phần do nhân viên khảo sát điền (phân loại nghề nghiệp)

20 Trong suốt một tuần qua (25.07 ~ 31.07.2021), tại nơi làm việc đó, anh/chị thực tế đã làm công việc ở câu **19** khoảng bao nhiêu tiếng?

Thời gian làm việc:

tiếng

21 Công việc ở câu 19 của anh/chị thuộc hạng mục nào sau đây?

- ① Lao động chính thức
- ② Lao động tạm thời
- ③ Lao động theo ngày
- ④ Tự kinh doanh có thuê người
- ⑤ Tự kinh doanh không thuê người
- ⑥ Giúp đỡ công việc cho người trong gia đình và không có lương

- ① Lao động chính thức: người có ký hợp đồng lao động từ 1 năm trở lên hoặc vào làm công ty qua quy trình tuyển dụng quy định và được áp dụng các quy định quản lý nhân sự của công ty hoặc người được hưởng đãi ngộ về lương hưu, tiền thưởng
- ② Lao động tạm thời: người lao động có thời hạn hợp đồng từ 1 tháng trở lên ~ dưới 1 năm
- ③ Lao động theo ngày: người lao động có thời hạn hợp đồng dưới 1 tháng
- ④ Tự kinh doanh có thuê người: người có tuyển từ 1 người lao động làm việc liên tục trở lên
- ⑤ Tự kinh doanh không thuê người: người không tuyển dụng người làm việc liên tục mà làm việc 1 mình hoặc làm cùng người trong gia đình làm việc không lương
- ⑥ Người làm việc trong gia đình không lương: người làm việc một tuần từ 18 tiếng trở lên tại một cơ sở kinh doanh nhưng không nhận lương vì là gia đình, người thân của người tự kinh doanh cơ sở đó

22 Trong suốt 3 tháng qua (01.05 ~ 31.07.2021), tiền lương trung bình một tháng (trước thuế) hoặc tiền công anh/chị nhận được khi làm công việc ở câu 19 là bao nhiêu?

- ① Dưới 500 nghìn won
- ② 500 nghìn ~ dưới 1 triệu won
- ③ 1 triệu ~ dưới 1,5 triệu won
- ④ 1,5 triệu ~ dưới 2 triệu won
- ⑤ 2 triệu ~ dưới 2,5 triệu won
- ⑥ 2,5 triệu ~ dưới 3 triệu won
- ⑦ 3 triệu ~ dưới 3,5 triệu won
- ⑧ 3,5 triệu ~ dưới 4 triệu won
- ⑨ 4 triệu ~ dưới 4,5 triệu won
- ⑩ 4,5 triệu ~ dưới 5 triệu won
- ⑪ Từ 5 triệu won trở lên
- ⑫ Không có lương

▶▶ Trả lời và đi đến câu **25**

Hoạt động tìm việc làm

23 Trong 4 tuần vừa qua (04.07 ~ 31.07.2021), anh/chị có thử tìm việc không?

- ① Có thử tìm
- ② Không có → Đi đến câu **25**

24 Nếu đã tìm được việc làm vào tuần rồi (25.07 ~ 31.07.2021), anh/chị có thể bắt đầu làm việc không?

- ① Có
- ② Không

※ Nhưng, nếu chọn ④ thì không được chọn nhiều câu trả lời (chỉ được chọn 1).

- ① Sa thải ③ Nghi việc tạm thời
② (Công ty) ngừng kinh doanh ④ Không gặp các trường hợp trên (như không đi làm)

Sử dụng ngôn ngữ

28 Đây là câu hỏi về ngôn ngữ chủ yếu sử dụng ở nhà. Vui lòng đánh dấu ✓ vào câu trả lời phù hợp ở mỗi câu.

Nội dung	Rất đúng	Gần như đúng	Bình thường	Gần như không đúng	Hoàn toàn không đúng	Không có câu trả lời phù hợp
1) Tôi khuyến khích vợ/chồng sử dụng tiếng mẹ đẻ của bản thân.	①	②	③	④	⑤	① (Không có vợ/chồng)
2) Tôi khuyến khích con cái sử dụng tiếng mẹ đẻ của vợ/chồng.	①	②	③	④	⑤	① (Không có vợ/chồng, con cái)
3) Tôi khá giỏi tiếng mẹ đẻ của vợ/chồng.	①	②	③	④	⑤	① (Không có vợ/chồng, Cùng quốc tịch với vợ/chồng)

Nhận thức vai trò nam nữ

29 Anh/chị nghĩ thế nào về các nội dung sau? Vui lòng đánh dấu ✓ vào câu trả lời phù hợp ở mỗi câu.

Nội dung	Rất đúng	Gần như đúng	Không đúng	Hoàn toàn không đúng
1) Sinh kế trong gia đình do nam giới chịu trách nhiệm chính.	①	②	③	④
2) Phụ nữ độc lập về kinh tế là điều quan trọng.	①	②	③	④
3) Phụ nữ phải ưu tiên việc chăm sóc con cái hơn là công việc làm của bản thân.	①	②	③	④
4) Đàn ông cũng phải có thể chăm sóc con cái khi không có sự giúp đỡ của người khác.	①	②	③	④

Tình hình sức khỏe

30 Tình hình sức khỏe tổng thể của anh/chị thế nào?

- ① Rất tốt ② Tốt ③ Bình thường ④ Không tốt ⑤ Rất không tốt

31 Trong suốt một năm qua (01.08.2020 ~ 31.07.2021), anh/chị có từng cảm thấy buồn bã hay tuyệt vọng đến mức khó sinh hoạt bình thường từ 2 tuần trở lên không?

- ① Chưa từng ② Thỉnh thoảng ③ Thường xuyên ④ Rất thường xuyên

Mức độ hài lòng về cuộc sống

32 Nhìn tổng thể cuộc sống, anh/chị **hài lòng về cuộc sống hiện tại ở mức độ nào?**

- ① Rất hài lòng ② Hơi hài lòng ③ Bình thường ④ Gần như không hài lòng ⑤ Hoàn toàn không hài lòng

Vị trí xã hội

33 Xét về nhiều mặt (thu nhập, tài sản, học vấn, nghề nghiệp, v.v), anh/chị nghĩ **gia đình của anh/chị thuộc vị trí xã hội nào** sau đây?

① Cao ☐ ① Cao
② Thấp ☐

② Trung ☐ ① Cao
② Thấp ☐

③ Thấp ☐ ① Cao
② Thấp ☐

Chuẩn bị và bất an tuổi già

34 Anh/chị có đang **chuẩn bị** cho **cuộc sống tuổi già** của mình không? Nếu có đang chuẩn bị, hãy chọn **cái chính yếu** và **cái bổ sung thêm**.

※ **Trợ cấp nhà nước** (như **trợ cấp đảm bảo sinh hoạt cơ bản**) không phải là hình thức bản thân tự chuẩn bị cho cuộc sống tuổi già nên **không bao gồm** trong những điều chuẩn bị cho cuộc sống tuổi già.

① Có đang chuẩn bị

② Không chuẩn bị



Chính yếu (thứ nhất)	Bổ sung thêm (thứ 2)
1. Lương hưu quốc dân 2. Quỹ hưu trí công khác (như dành cho công chức, quân nhân, giáo viên, v.v) 3. Quỹ hưu trí tư nhân (lương hưu cá nhân thông qua ngân hàng, bảo hiểm, v.v) 4. Trợ cấp nghỉ việc về hưu (lương hưu nghỉ việc, quỹ hưu trí nghỉ việc về hưu) 5. Tiền gửi định kỳ, tiết kiệm, bảo hiểm dạng tiết kiệm 6. Sử dụng bất động sản 7. Cổ phần, cổ phiếu, v.v 8. Khác ()	

35 Anh/chị cảm thấy **bất an hay lo lắng** thế nào về **các nội dung sau khi về già?**

Nội dung	Có	Gần như có	Bình thường	Gần như không có	Hoàn toàn không có
1) Khó khăn về kinh tế	①	②	③	④	⑤
2) Không có việc làm hoặc bất an về việc làm	①	②	③	④	⑤
3) Vấn đề sức khỏe	①	②	③	④	⑤
4) Cảm giác cô đơn hay bị xa lánh	①	②	③	④	⑤

Chân thành cảm ơn anh/chị đã dành thời gian quý báu thực hiện khảo sát này.

※ Vui lòng điền họ tên và số liên lạc của người tham gia khảo sát.

(Số liên lạc này chỉ được sử dụng với mục đích phỏng vấn khi có câu hỏi thêm về nội dung đã trả lời.)

Họ tên	
Số điện thoại di động	() - () - ()
Ngày trả lời	Ngày () tháng () năm 2021

